

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp UDPM 1 K10 Mã lớp học 28,873 Thực hành

Môn học: UMH28 Hệ điều hành LINUX

Giáo viên: Đào Thị Ngọc Hân

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181494	Nguyễn Trọng Chiến	07/06/2000	0			
2	CD180619	Lã Huy Công	09/01/2000	6			
3	CD180417	Nguyễn Minh Đức	18/08/2000	3			
4	CD180310	Nguyễn Trung Đức	16/03/2000	3			
5	CD181571	Nguyễn Văn Đức	17/08/2000	4			
6	CD180458	Lại Minh Dương	26/06/2000	4			
7	CD181481	Trần Khánh Duy	05/06/2000	4	4		
8	CD180079	Nguyễn Văn Hà	05/10/1995	8			
9	CD180579	Nguyễn Đức Hải	11/01/2000	8			
10	CD181476	Đỗ Trung Hiếu	10/01/2000				Vắng
11	CD180148	Nguyễn Trung Hiếu	20/01/1999	5			
12	CD181540	Nguyễn Trung Hiếu	24/06/2000	4			
13	CD180174	Nguyễn Quang Huy	07/03/2000	5			
14	CD181484	Nguyễn Khắc Trung Khải	25/07/2000				
15	CD181467	Phạm Gia Khánh	22/11/2000	5			
16	CD180109	Đinh Ngọc Kim	18/02/1995	5			
17	CD180707	Nguyễn Đức Long	28/06/2000				Vắng
18	CD180578	Nguyễn Việt Long	17/02/2000	5			
19	CD180401	Trần Thị Hồng Nhung	27/02/2000	6			
20	CD180139	Nguyễn Văn Phú	06/08/1996	8			
21	CD180429	Nguyễn Anh Quân	05/05/1996	8			
22	CD180267	Nguyễn Ngọc Thích	24/04/2000	5			
23	CD180078	Nguyễn Hữu Thịnh	17/05/1996	9			
24	CD181428	Nguyễn Xuân Thuần	17/11/1999	6			
25	CD180229	Phạm Hữu Tín	10/03/2000	4			
26	CD180016	Phạm Văn Trà	14/07/1996	9			
27	CD181562	Đỗ Anh Tú	25/11/2000	6			
28	CD180667	Nguyễn Sơn Tùng	28/08/2000	5			
29	CD180264	Tạ Quang Việt	03/11/1999				Vắng
30	CD180421	Vũ Hải Yến	28/09/2000	5			

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
-----	-------	-----------	-----------	------	-------	-----------	---------

Tổng số SV tham gia thực hành.....²⁶

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Số sinh viên đạt:.....¹⁸

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Đào Thị Ngọc Hân

Đào Thị Ngọc Hân

TRƯỞNG KHOA

Đỗ Văn Hy

Đỗ Văn Hy